

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 13/01/2022
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thường và bà Lê Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh, Thư ký.

- Đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Thùy Trang, Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 207/2021/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 11 năm 2021 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đậu Thị H**, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn 1, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Kh**, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/10/2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị **Đậu Thị H** trình bày: Chị và anh **Nguyễn Văn Kh** lấy nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 28/10/2011 tại UBND xã QT, huyện QL. Quá trình chung sống do tính cách không hợp, không có tiếng nói chung trong gia đình nên vợ chồng hay cãi vã, có lúc anh **Kh** đánh đập, xúc phạm chị. Nay vợ chồng không còn tình cảm, xin được ly hôn anh **Kh**. Vợ chồng có 02 con chung là **Nguyễn Phương M**, sinh ngày 24/5/2012 và **Nguyễn Văn Bảo Minh**, sinh ngày 29/10/2015, hiện hai con đang ở với anh **Kh**. Ly hôn chị xin được nuôi con **Nguyễn Văn Bảo M**, còn **Nguyễn Phương M** để cho anh **Kh** trực tiếp nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh **Kh** cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 05/11/2021, Biên bản hòa giải ngày 19/11/2021 và quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh **Nguyễn Văn Kh** trình bày: Anh thống nhất về thời gian và điều kiện kết hôn như chị **Đậu Thị H** trình bày. Quá trình chung sống vợ chồng cũng có lúc xảy ra mâu thuẫn do từ việc chị **H**

lừa dối bố mẹ anh ở nhà trông hai con để chị đi làm ăn gửi tiền về nuôi con nhưng sau đó không gửi tiền về để bố mẹ anh nuôi con như đã hứa nên vợ chồng có cãi nhau. Anh muốn đoàn tụ nhưng tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, hai bên gia đình khuyên bàn hòa giải không được nên anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H. Về con: Anh Kh thống nhất vợ chồng có hai con chung như chị H trình bày. Ly hôn anh có nguyện vọng nuôi cả hai con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của cháu Nguyễn Phương M: Hiện nay cháu đang ở với bố Kh, nếu bố mẹ ly hôn thì cháu M xin được ở với bố Kh.

Kết quả xác minh tại UBND xã Quỳnh Tân cung cấp: Chị Đậu Thị H và anh Nguyễn Văn Kh có đăng ký kết hôn tại UBND xã QT như vợ chồng trình bày. Sau kết hôn vợ chồng sinh sống tại thôn 1, xã QT. Quá trình chung sống chị H, anh Kh mâu thuẫn như thế nào thì địa phương không nắm được do không thông qua hòa giải tại cơ sở. Nay vợ chồng ly hôn, tranh chấp nuôi con đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Kết quả xác minh tại Công an xã QT: Theo kiểm tra thông tin từ hệ thống quản lý dữ liệu dân cư của xã thì chị Đậu Thị H, sinh năm 1992 và anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1986 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 1, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An trong hộ còn có con là Nguyễn Phương M, sinh ngày 24/5/2012 và Nguyễn Văn Bảo M, sinh ngày 29/10/2015. Tại thời điểm xác minh chị H và anh Kh đang có mặt tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Đối với Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; thu thập tài liệu chứng cứ đảm bảo đúng quy định, thông báo về việc thụ lý vụ án cho Viện kiểm sát cùng cấp và tổng đạt các văn bản cho đương sự đảm bảo. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về trình tự, thủ tục phiên tòa xét xử sơ thẩm.

Đối với người tham gia tố tụng, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 72 BLTTDS 2015. Bị đơn hai lần vắng mặt nên không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Tuyên xử: Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đậu Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn Kh.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Phương M, sinh ngày 24/5/2012 và Nguyễn Văn Bảo M, sinh ngày 29/10/2015 hiện nay đang ở với anh Kh. Ly hôn giao con Nguyễn Văn Bảo M cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con Nguyễn Phương M cho anh Kh trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị H và anh Kh vì không ai yêu cầu.

Về tài sản: Không ai yêu cầu nên miễn xét.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của nguyên đơn và ý kiến của bị đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn Kh có đăng ký hộ khẩu tại xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 điều 28, điều 35, 39, của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Kh vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Đậu Thị H và anh Nguyễn Văn Kh là hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn theo luật định. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính cách không hợp nhau, kinh tế khó khăn. Quá trình giải quyết Tòa án đã hoà giải khuyên bàn vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành. Qua lời trình bày của chị H và kết quả xác minh cho thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh Kh đã thật sự trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được. Vì vậy, áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị H được ly hôn anh Kh.

[2] Về con chung: Quá trình giải quyết và tại phiên tòa chị H xin được nuôi Nguyễn Văn Bảo M không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng. Anh Kh xin được nuôi cả hai con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

Nguyên vọng xin được trực tiếp nuôi con của vợ chồng là chính đáng. Để tạo điều kiện cho mỗi bên đều có đứa con bên cạnh an ủi trong cuộc sống và đảm bảo điều kiện chăm sóc tốt hơn cho các con, cần giao cho mỗi người nuôi một con. Giao cháu M cho anh Kh trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu M cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho hai bên vì không ai yêu cầu. Chị H, anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Các điều 28, 35, 39, 147, 227, khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đậu Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đậu Thị H và anh Nguyễn Văn Kh.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Văn Bảo M, sinh ngày 29/10/2015 cho chị Đậu Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung Nguyễn Phương M, sinh ngày 24/5/2012 cho anh Nguyễn Văn Kh tiếp nuôi dưỡng.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Đậu Thị H và anh Nguyễn Văn Kh vì không ai yêu cầu.

Chị Đậu Thị H và anh Nguyễn Văn Kh có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Đậu Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0007549 ngày 04/11/2021.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã QT (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thắng